TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐDS-ST Ngày: 22-8-2018 "V/v: Tuyên bố một người mất tích"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Nga - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hoài Nam - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2018 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 11/2018/QĐPH-ST ngày 07 tháng 8 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1962 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 00, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông Kh và bà Đoàn Thị H là quan hệ vợ chồng. Quá trình chung sống giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên vào khoảng tháng 7-2014 khi ông Kh vắng nhà thì bà H đã dẫn theo con chung là cháu Nguyễn Đoàn Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 31-01-2011 đi khỏi nhà. Sau đó, ông Kh đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức của bà H và người con chung. Nay, ông Kh đề nghị Tòa án tuyên bố bà Đoàn Thị H, sinh năm 1970; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 00, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu mất tích. Mục đích để bổ túc hồ sơ xin ly hôn với người mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức nhận định:

[1] Về tố tụng: Nơi cư trú cuối cùng của bà Đoàn Thị H trước khi biệt tích là xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Kh và bà H là quan vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 11-5-2001 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Quá trình chung sống giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên vào khoảng tháng 7-2014 khi ông Kh vắng nhà thì bà H đã dẫn theo con chung là cháu Nguyễn Đoàn Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 31-01-2011 đi khỏi nhà. Sau đó, ông Kh đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức của bà H và con chung nên sau đó đã trình báo với Chính quyền địa phương nơi bà H cư trú trước khi biệt tích và đã được Chính quyền địa phương xác nhận bà H vắng mặt tại địa phương từ tháng 7-2014 cho đến nay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong vụ việc:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ việc đúng theo thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung yêu cầu, thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng mở phiên họp thực hiện đúng nguyên tắc giải quyết việc dân sự trong phiên họp sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Kh về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H mất tích.

Xét thấy, sau khi thụ lý đơn của ông Kh về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H mất tích, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà H. Thông báo này đã được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương như Báo Công Lý, Đài Tiếng nói Việt Nam theo thủ tục chung nhưng đến nay đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên vẫn không nhận được tin tức của bà H. Bà H bỏ nhà đi từ tháng 7-2014 nhưng không xác định được ngày có tin tức cuối cùng nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự thì thời hạn biệt tích 02 (hai) năm liền trở lên được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng tức là ngày ngày 01-8-2014. Như

vậy, từ khi bà H bỏ nhà đi đến thời điểm ông Kh yêu cầu Tòa án thụ lý giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất tích thì bà H đã biệt tích từ 02 (hai) năm liền trở lên. Mặc dù Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà H còn sống hay đã chết nên yêu cầu của ông Kh có cơ sở để chấp nhận theo Điều 68 Bộ luật Dân sự. Theo khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự thì ngày mất tích của bà H được xác định là ngày 01-8-2016.

[3] Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Kh phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149; Điều 361, 370, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự.

1. Tuyên bố bà Đoàn Thị H, sinh năm 1970; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 00, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu mất tích từ ngày 01-8-2016.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) thì người yêu cầu là ông Nguyễn Văn Kh phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Kh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2017/0000178 ngày 02-02-2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức; Ông Nguyễn Văn Kh đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND H.Châu Đức;
-Chi cục THA Dân sự H.Châu Đức;
-UBND xã B;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga